TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: 65/2022/QĐST- DS	*Mỏ Cày Nam, ngày 24 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 197/2022/TLST-DS ngày 29 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn**:

Phan Thị Hồng Y, sinh năm 1994; Nơi cư trú: ấp K, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Nguyễn Văn P, sinh năm 1989; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp P, xã L, huyện B, tỉnh Bến Tre; Chỗ ở hiện nay: ấp V, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre.

*** Bị đơn***:* Phan Văn Cảnh E, sinh năm 1974; Nơi cư trú: ấp V, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 06/11/2021 (Hợp đồng thỏa thuận bằng lời nói) đối với một phần thửa đất số 61, tờ bản đồ số 7, diện tích 2.762,6m^2, tọa lạc tại ấp Vĩnh Khánh, xã An Thạnh, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre giữa chị Phan Thị Hồng Y, anh Nguyễn Văn P và anh Phan Văn Cảnh Em.

Anh Phan Văn Cảnh Em có nghĩa vụ trả cho chị Phan Thị Hồng Y và anh Nguyễn Văn P số tiền 150.000.000 đồng. Thời hạn trả khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch: Anh Phan Văn Cảnh Em phải chịu là 150.000 đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.750.000 đồng.

+ Anh Phan Văn Cảnh E phải chịu là 1.875.000 đồng.

+ Chị Phan Thị Hồng Y và anh Nguyễn Văn P phải liên đới chịu là 1.875.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng và 3.750.000 đồng theo các biên lai số 0008010 và 0008009 cùng ngày 28/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam. Hoàn trả cho chị Y và anh P số tiền tạm ứng án phí còn lại là 2.175.000 đồng theo các biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự (3b);
- VKSND huyện MCN(1b);
- Chi cục THADS H.MCN(1b);
- TAND tỉnh Bến Tre(1b);
- Lưu HS, VP (4b). TC:10b.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Diễm